

CTCP QLQ ĐTCK BẢN VIỆT
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT

--- o0o ---

Số: 12/2019/BB – BDD - VCAMBF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

--- o0o ---

Tp. Hồ Chí Minh ngày 21 tháng 11 năm 2019,

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
CUỘC HỌP BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ĐỊNH KỲ QUÝ III NĂM 2019
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (“VCAMBF”)**

Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt hoạt động theo

Giấy phép hoạt động số 11/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/05/2014,

Giấy điều chỉnh số 03/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 02/04/2019

- Thời gian: 9 giờ 00 sáng thứ Năm, ngày 21 tháng 11 năm 2019;
- Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt
Phòng 2303, Lim Tower, 9-11 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

A THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP

I. Thành phần tham dự

1. Ban Đại diện Quỹ:

- Ông Cung Trần Việt – Thành viên Ban Đại diện Quỹ VCAMBF – Chủ tọa

2. Công ty Quản lý Quỹ

- Ông Nguyễn Minh Tùng – Giám đốc Quỹ VCAMBF
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ – Trưởng Bộ phận Hành chính Nhân sự - Trưởng ban kiểm phiếu
- Bà Trần Đỗ Quyên – Trưởng Bộ phận Kế toán Quỹ VCAMBF – Thành viên ban kiểm phiếu

II. Tính hợp lệ của cuộc họp

Theo quy định tại Điều khoản 29 của Điều lệ Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt, cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ có thể tổ chức theo hình thức không tập trung, và quyết định của Ban Đại diện Quỹ có thể được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Với căn cứ pháp lý như trên, cuộc họp được tiến hành phù hợp với quy định pháp luật.

B NỘI DUNG CUỘC HỌP

Cuộc họp Ban Đại diện Quỹ VCAMBF định kỳ quý III/2019 được tổ chức dưới hình thức không tập trung bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản. Chương trình chính của cuộc họp nhằm kiểm phiếu và tổng hợp ý kiến Ban Đại diện Quỹ về nội dung trình phê duyệt tại Phiếu lấy ý kiến Ban Đại diện Quỹ.



I. Vấn đề cần biểu quyết thông qua

1. Kết quả hoạt động quý III năm 2019 và định hướng hoạt động quý IV/2019 của Quỹ VCAMBF
2. Kế hoạch tạm ứng lợi tức năm tài chính 2019 của Quỹ VCAMBF

II. Báo cáo kết quả hoạt động quý III năm 2019

1. Kinh tế và môi trường đầu tư 9 tháng đầu năm 2019

Tăng trưởng GDP - ngược dòng xu hướng giảm tốc

- Tăng trưởng GDP quý III tăng 7,31%, cao hơn mức tăng 6,82% của quý I và 6,73% của quý II năm nay. Tính chung GDP 9 tháng đầu năm 2019 đã tăng 6,98% so với cùng kỳ, và là mức tăng cao nhất của 9 tháng trong 9 năm trở lại đây.
- Động lực tăng trưởng chung vẫn đang đến từ nhóm công nghiệp – xây dựng (+9,36% so với cùng kỳ), đặc biệt là công nghiệp chế biến chế tạo với mức tăng ấn tượng 11,37%. Thứ hai về tăng trưởng là nhóm ngành dịch vụ (+6,85% so với cùng kỳ) với trụ cột là ngành bán buôn – bán lẻ với mức tăng cao nhất 8,31%.
- CPI bình quân 9 tháng đầu năm 2019 tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước do tác động của hai yếu tố: (1) giá điện sinh hoạt tăng 7,69% so với cùng kỳ 2018, (2) giá thực phẩm - cụ thể là giá thịt lợn - tăng 8,04%.

Tín dụng tăng trưởng chậm lại trong quý III

- Tăng trưởng tín dụng đến giữa quý III đạt 8,4%, tiếp tục là mức thấp nhất so với cùng kỳ 4 năm liên trước. Xét về cơ cấu tín dụng, hầu hết các lĩnh vực đều tăng trưởng yếu so với cùng kỳ 2019. Công nghiệp tăng 5,92% (cùng kỳ 8,21%), thương mại tăng 8,02% (cùng kỳ 12,31%). Duy nhất lĩnh vực dịch vụ khác bao gồm tín dụng tiêu dùng tăng 9,55% (cùng kỳ 7,41%).
- Diễn biến tích cực hơn tín dụng, huy động vốn của tổ chức tín dụng tăng trưởng 8,68% so với cùng kỳ; tuy vẫn thấp hơn mức tăng cùng kỳ năm trước nhưng đã nhích vượt qua tốc độ giải ngân của các tổ chức tín dụng.

FDI - Khu công nghiệp, khu kinh tế là điểm nhấn thu hút

- Trong 9 tháng đầu năm 2019, vốn FDI đăng ký mới và tăng thêm đạt 15,76 tỷ USD, giảm 19,9% so với cùng kỳ năm trước. Trái ngược với xu hướng FDI đăng ký, FDI thực hiện của 9 tháng ước tính đạt 14,2 tỷ USD, tăng 7,37% so với cùng kỳ.
- Dòng vốn FDI vào Việt Nam được kỳ vọng từ đầu năm sẽ tăng trưởng tích cực do hưởng lợi từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Tuy nhiên, tính đến hết quý III, cả nước vẫn đang thiếu vắng các dự án mang tầm cỡ tỷ USD.
- Trong số các dự án thu hút FDI ấn tượng nhất 9 tháng đầu năm, khu công nghiệp, khu kinh tế thu hút số vốn đăng ký lên đến 10,1 tỷ USD, chiếm hơn 60% tổng số vốn đăng ký và tăng thêm.

Xuất khẩu hàng hóa tăng trưởng tích cực

- Trong 9 tháng đầu năm 2019, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 382,72 tỷ USD, tăng 8,59% so với 9 tháng đầu năm 2018. Mặc dù mức tăng trưởng này thấp hơn cùng kỳ 2018 (+14.24%), kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ghi nhận mức tăng 8,2% so với năm trước. Tháng 9/2019 cũng là

tháng thứ hai liên tiếp có tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu cao hơn nhập khẩu, tác động tích cực đến trạng thái thặng dư của cán cân thương mại với 5,88 tỷ USD (cán cân thương mại bán niên 2019 âm 40 triệu USD).

- Môi nhon tăng trưởng xuất nhập khẩu vẫn xoay quanh các mặt hàng hưởng lợi từ chiến tranh thương mại: điện thoại, dệt may, điện tử & máy móc thiết bị.

Tỷ giá USD/VND các ngân hàng giảm 0,11% so cuối năm 2018

- Tỷ giá VND/USD ổn định trong suốt 4 tháng đầu năm trước khi bật tăng trong tháng 5, dần hạ nhiệt trong cuối quý II và được giữ ổn định trong quý III. VND được đánh giá là một trong các đồng tiền có sự ổn định khá tốt so với các ngoại tệ khác.
- Các yếu tố tác động bao gồm:
 - o FDI thực hiện trong tháng 09 tăng 10% so với tháng 09/2018 và 57% so với tháng trước, lũy kế 9 tháng tăng 7,3% so với cùng kỳ;
 - o Cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 5,88 tỷ USD - cao nhất cùng kỳ từ trước tới nay;
 - o Dự trữ ngoại hối tiếp tục được củng cố với tỷ giá điều hành của NHNN đang cao hơn của các ngân hàng.

Lãi suất tiền gửi VND chưa có dấu hiệu điều chỉnh

- Ngày 16/09/2019, NHNN đã ra thông báo về việc điều chỉnh giảm lãi suất điều hành với mức giảm 0,25% cho lãi suất tái cấp vốn, lãi suất cho vay qua đêm, lãi suất OMO và tín phiếu.
- Động thái này của NHNN đã có tác động tích cực lên mặt bằng lãi suất liên ngân hàng cuối tháng 9 song chưa gây ra hiệu ứng đối với thị trường 1. Lãi suất huy động kỳ hạn 12-13 tháng dao động 6,4%-8,1%, đặc biệt nhích tăng mạnh tại các NHTM Nhà Nước.

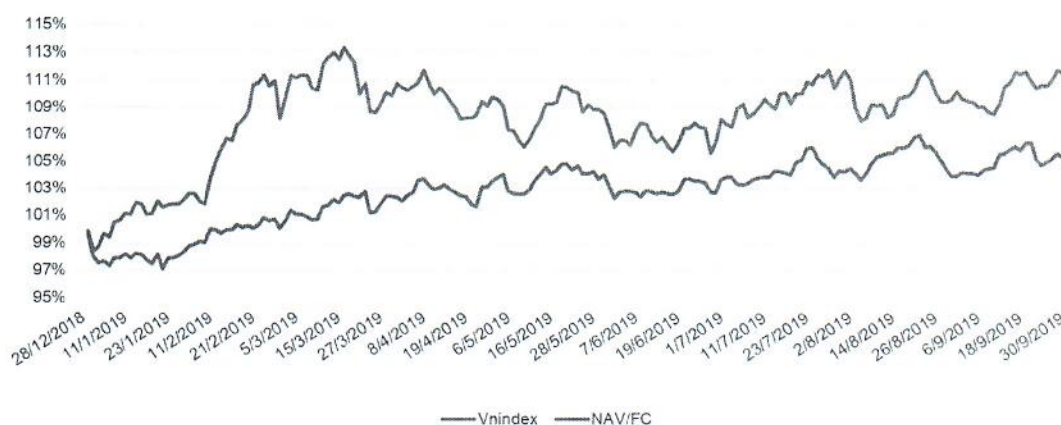
Diễn biến thị trường chứng khoán 9 tháng đầu năm 2019

- VNIndex đóng cửa tháng 9 tại 996,56 điểm, tăng 11,65% so với đầu năm 2019.
- Các thông tin tích cực của kinh tế vĩ mô 9 tháng tiếp tục là điểm nhấn quan trọng tạo đà tăng cho VNIndex trong cuối quý III. Phiên giao dịch cuối cùng của quý khép lại với mức cao nhất trong phiên đạt được tại 1,004 điểm (+12,5% so với cùng kỳ năm ngoái), cũng là lần lần thứ 03 trong năm VNIndex vượt mốc 1,000 điểm.
- Tuy nhiên, các diễn biến khó lường của địa chính trị thế giới cộng với động thái bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài chính là lực cản cho khả năng bứt phá của Index trong ngắn hạn.
- Tháng 08 và 09 chứng kiến giao dịch bán ròng của khối ngoại, trong đó tháng 08 với hơn 1.700 tỷ là mức bán ròng mạnh nhất kể từ đầu năm. Tính riêng quý III, khối ngoại mua ròng 162,5 tỷ trên HSX và bán ròng 413 tỷ trên HNX. Tuy nhiên, mức rút ròng của các quỹ ETF đã có dấu hiệu chững lại - 12 triệu USD trong tháng 09 so với 50 triệu USD trong tháng 08. Đây có thể xem là tín hiệu cho việc thay đổi chiến lược đầu tư theo hướng rời bỏ các tài sản rủi ro.
- VNIndex diễn biến tích cực hơn trong tháng 09 được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu có TCB (+8,6%), VPB (+8,6%), MBB (+6,6%), VCB (+5,7%).

2. Cập nhật kết quả hoạt động của Quỹ VCAMBF quý III/2019

- Kết quả hoạt động của Quỹ so với các chỉ số chứng khoán

Tính đến hết quý III/2019, NAV/CCQ của VCAMBF tăng trưởng 5,36% so với ngày 31/12/2018 (VNIndex tăng 11,65%), và tăng 2,56% so với cuối quý II/2019 (VNIndex tăng 4,91% so với quý trước).



- Tình hình biến động vốn chủ sở hữu

Tình hình biến động VCSH	31/12/2018	31/03/2019	30/06/2019	30/09/2019
NAV hiện hành (đồng)	74.642.489.329	76.493.937.893	76.634.180.738	76.099.626.356
Số lượng CCQ hiện hành	6.351.545,52	6.355.688,1	6.347.759	6.146.336
NAV/CCQ (đồng)	11.751,86	12.035,51	12.072,63	12.381,30
Tăng trưởng NAV/CCQ (ytd)	-	2,41%	2,73%	5,36%

- Danh mục tài sản của Quỹ tại ngày 30/09/2019

Cổ phiếu thuộc ngành công nghiệp và công nghệ thông tin chiếm tỷ trọng cao nhất trong danh mục của Quỹ.

- Cơ cấu tăng trưởng của Quỹ: doanh thu đầu tư được đóng góp nhiều nhất từ các hoạt động bán cổ phiếu (42,9%), cổ tức (31,6%), và lãi tiền gửi tiết kiệm (22,4%). Xét cơ cấu tăng trưởng theo nhóm cổ phiếu, cổ phiếu cơ bản (nhóm 1) tiếp tục thực hiện tốt vai trò trụ cột, đóng góp 6,37% sau 9 tháng; kế tiếp là cổ phiếu trung bình (nhóm 2) gồm các cổ phiếu kỳ vọng có tiềm năng tăng trưởng trở thành cổ phiếu nhóm 1 đóng góp 1,19%. Các cổ phiếu cơ hội/ trading (nhóm 3) ảnh hưởng NAV theo chiều ngược lại với mức giảm 2,84%, Trong đó, 2 cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn trong danh mục là HVH (chiếm tỷ trọng 6,4%) đóng góp giảm NAV 1,02%; AMV (chiếm tỷ trọng 6,9%) đóng góp giảm NAV 2,38%. Tuy nhiên, nếu loại trừ tác động của 02 cổ phiếu này thì trong Quý 3 nhóm 3 đã góp phần tăng NAV +0,56% từ mức giảm 0,09% trong nửa đầu 2019.

- Đánh giá kế hoạch hoạt động quý III/2019

Kế hoạch	Thực hiện
1. Tăng tỷ trọng tài sản đầu tư vào cổ phiếu lên mức tối đa 65%	- Tỷ trọng tài sản đầu tư vào cổ phiếu trong kỳ cao nhất đạt 55.62%
2. Tiếp tục nghiên cứu, xem xét tăng tỷ trọng với ngành sản xuất điện và các ngành dịch vụ hỗ trợ ngành điện được đánh giá tiếp tục là nhóm ngành tăng trưởng trong năm 2020	- Giải ngân mới cổ phiếu CTCP Điện Gia Lai (GEG) với tỷ trọng 4.65%

3. Giải ngân mới đối với ngành hàng tiêu dùng và bán lẻ bắt đầu xuất hiện dấu hiệu phục hồi	- Duy trì tỷ trọng cổ phiếu CTCP Thế Giới Di Động (MWG) đã giải ngân cuối quý II/2019 - Chưa thực hiện giải ngân mới
4. Tận dụng cơ hội trading các cổ phiếu thuộc nhóm ngành hưởng lợi từ các hiệp định thương mại như Thủy sản, Dệt may và Bất động sản khu công nghiệp.	- Giải ngân mới nhóm ngành hưởng lợi trực tiếp từ "chiến tranh thương mại, cụ thể: - o Ngành cảng biển & logistics: GMD - o Ngành bất động sản khu công nghiệp: VGC. - Giải ngân và hiện thực hóa lợi nhuận nhóm ngành dịch vụ tài chính với các yếu tố cơ bản và xu hướng dòng tiền tích cực: HCM, SSI.

III. Kế hoạch hoạt động quý IV/2019

1. Nhận định thị trường

Các yếu tố tác động thị trường Q4.2019

- Thế giới:
 - o Khả năng điều chỉnh lãi suất của FED trong kỳ họp tháng 10 và tháng 12/2019 nhằm hỗ trợ nền kinh tế Mỹ;
 - o Mỹ - Trung tiếp tục nối lại đàm phán trong tháng 10 trong bối cảnh chưa có dấu hiệu tích cực nào của các bên về một thỏa thuận;
 - o Động thái bán ròng của khối ngoại và rút ròng các quỹ ETF có thể tiếp tục tiếp diễn với mức độ chậm lại so với quý III, với xu hướng tìm kiếm tài sản ít rủi ro hơn.
- Trong nước:
 - o Kết quả kinh doanh quý III của các doanh nghiệp được công bố trong bối cảnh kinh tế vĩ mô tăng trưởng tích cực;
 - o Dự kiến ra mắt bộ chỉ số Diamond Index và Chỉ số tài chính kỳ vọng tác động tích cực mang tính phân hóa cho các cổ phiếu thành phần;
 - o Kỳ họp Quốc hội khóa 08 từ ngày 20/10-21/11 với khả năng thông qua Luật Chứng khoán sửa đổi.

2. Kế hoạch hoạt động

- Tiếp tục nghiên cứu các nhóm ngành/cổ phiếu được kỳ vọng có tiềm năng tăng trưởng nhằm bổ sung cho danh mục cổ phiếu nhóm 1 và 2 cũng như mục tiêu nâng tỷ trọng tài sản đầu tư vào cổ phiếu lên mức bình quân 60%.
- Xem xét đầu tư các nhóm ngành: ngành công nghệ với nhận định ít chịu tác động từ các diễn biến vĩ mô; ngành bất động sản với cổ phiếu mang tính chọn lọc và yếu tố cơ bản ổn định; ngành ngân hàng với kỳ vọng tiếp tục khả quan khi kết thúc giai đoạn 05 năm tái cấu trúc; ngành bán lẻ - tiêu dùng với các dấu hiệu bắt đầu hồi phục sau 02 năm 'trầm lắng'.
- Đối với từng nhóm cổ phiếu:
 - Nhóm 1: do định hướng cơ cấu an toàn cho quý cuối năm, tập trung nâng tỷ trọng FPT do yếu tố cơ bản tốt và ổn định.
 - Nhóm 2: Ngành năng lượng được xác định tiếp tục là ngành trọng tâm trong chiến lược đầu tư dài hạn, mục tiêu nghiên cứu bổ sung cho danh mục đầu tư 2020;
 - Nhóm 3: đánh giá lại và thực hiện thoái vốn khỏi các cổ phiếu hạn chế về tăng trưởng do kết quả hoạt động kinh doanh bất lợi, chuyển mục tiêu sang cổ phiếu nhóm 1. Cụ thể trong tháng 10 đã thoái vốn khỏi HVH do dự đoán khả năng không được ghi nhận doanh thu từ các hợp đồng với NVL trong 2019 và chuyển sang nâng tỷ trọng FPT; Xem xét lại kết quả kinh doanh

- và khả năng ghi nhận lợi nhuận của AMV để tái cơ cấu lại tỷ trọng và chiến lược nắm giữ CP trong danh mục. Tận dụng cơ hội trading các cổ phiếu theo bộ chỉ số mới;
- Chuẩn bị kế hoạch cơ cấu danh mục cho năm tiếp theo 2020: Định hình lại các nhóm 1, 2, 3 theo tình hình vĩ mô và khả năng tăng trưởng của các ngành; Quy định hạn chế rủi ro đầu tư vào các cổ phiếu mới, và yếu thanh khoản.

IV. Kế hoạch tạm ứng lợi tức năm tài chính 2019

1. Báo cáo kết quả hoạt động tháng 10/2019

Báo cáo thu nhập	01/01/2019 - 31/10/2019
Xác định lợi nhuận đã thực hiện	
Doanh thu	1.175.351.205
Cổ tức được chia	1.692.660.000
Tiền lãi được nhận	1.370.724.200
Lãi (lỗ) bán các khoản đầu tư	(1.889.216.382)
Doanh thu khác	1.183.387
Chi phí	1.500.187.957
Lợi nhuận đã thực hiện	(324.836.752)
Xác định lợi nhuận chưa thực hiện	
Chênh lệch tăng (giảm) các khoản đầu tư chưa thực hiện	3.624.499.632
Lợi nhuận chưa thực hiện	3.624.499.632
Lợi nhuận sau thuế	3.299.662.880
Báo cáo tình hình tài chính (trích)	31/10/2019
Lợi nhuận/lỗ chưa phân phối cho HĐQT	13.398.487.612
Trong đó	
<i>Lợi nhuận đã thực hiện (được sử dụng để phân phối lợi tức)</i>	<i>10.644.352.864</i>
<i>Lợi nhuận chưa thực hiện (không sử dụng để phân phối lợi tức)</i>	<i>2.754.134.748</i>
Lợi tức tạm ứng - 5% mệnh giá	3.053.465.780

2. Lịch trình tạm ứng lợi tức

Ngày	Nội dung công việc
07/11/2019	Gửi Phương án phân bổ lợi nhuận tới Ban Đại diện
20/11/2019	Ngày cuối cùng nhận lại Phiếu lấy ý kiến của Ban Đại diện
21/11/2019	Họp kiểm Phiếu lấy ý kiến Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin và thông báo tới UBCKNN
22/11/2019	Ngày đăng ký cuối cùng để Nhà Đầu tư nhận lợi tức VCAMBF gửi VSD thông báo về việc tạm ứng lợi tức, và bảng tính lợi nhuận phân chia đã được thống nhất với Ngân hàng giám sát BIDV

Chậm nhất 28/11/2019	VCAMBF gửi chỉ thị thanh toán lợi tức bằng tiền sang Ngân hàng giám sát BIDV
Chậm nhất 29/11/2019	VSD chuyển danh sách tổng hợp người sở hữu CCQ nhận lợi tức bằng tiền cho VCAMBF và Ngân hàng giám sát BIDV
29/11/2019	VCAMBF đẩy lệnh chuyển tiền chi trả lợi tức
Chậm nhất 16h ngày 29/11/2019	Ngân hàng giám sát BIDV thông báo cho VCAMBF và VSD xác nhận về việc đã chuyển tiền thanh toán lợi tức
03/12/2019	Gửi HĐQT báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ. Cập nhật tại bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung thông tin về hoạt động phân chia lợi nhuận quỹ

3. Phương án phân phối lợi nhuận chi tiết trình xét duyệt của Ban Đại diện Quỹ

- Kế hoạch tạm ứng
 - o Tỷ lệ tạm ứng: 5% vốn góp của Nhà Đầu tư theo mệnh giá – theo hình thức bằng tiền;
 - o Nguồn lợi nhuận phân chia: lợi nhuận để lại tại thời điểm ngày 31/10/2019, bao gồm cả doanh thu cổ tức còn lại từ các khoản đầu tư trong năm 2017, năm 2018 và 10 tháng đầu năm 2019;
 - o Ngày đăng ký cuối cùng để chi trả lợi tức dự kiến: 22/11/2019;
 - o Ngày chi trả lợi tức dự kiến 29/11/2019.
- Phương án phân bổ nguồn phân chia lợi nhuận đã chịu thuế TNDN ở khâu trước: doanh thu cổ tức còn lại của năm 2017 tương đương 404.000.000 đồng, doanh thu cổ tức tương đương 1.496.794.000 đồng của năm 2018 và 1.172.374.140 đồng của 10 tháng đầu năm 2019 được sử dụng để phân chia lợi nhuận

V. Kết quả biểu quyết

1. Kết quả hoạt động quý III/2019 và định hướng hoạt động quý IV/2019 của Quỹ VCAMBF

100% số phiếu có quyền biểu quyết của các thành viên Ban Đại diện Quỹ biểu quyết nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến

Kết quả hoạt động quý III/2019 và định hướng hoạt động quý IV/2019 của Quỹ VCAMBF được thông qua.

2. Kế hoạch tạm ứng lợi tức năm tài chính 2019

- Tỷ lệ tạm ứng: 5% vốn góp của Nhà Đầu tư theo mệnh giá – theo hình thức bằng tiền;
- Nguồn lợi nhuận phân chia: lợi nhuận để lại tại thời điểm ngày 31/10/2019, bao gồm cả doanh thu cổ tức còn lại từ các khoản đầu tư trong năm 2017, năm 2018 và 10 tháng đầu năm 2019;
- Ngày đăng ký cuối cùng để chi trả lợi tức dự kiến: 22/11/2019;
- Ngày chi trả lợi tức dự kiến 29/11/2019.

100% số phiếu có quyền biểu quyết của các thành viên Ban Đại diện Quỹ biểu quyết nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến

Kế hoạch tạm ứng lợi tức năm tài chính 2019 của Quỹ VCAMBF được thông qua

3. Phương án phân bổ nguồn phân chia lợi nhuận đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước

Doanh thu cổ tức còn lại của năm 2017 tương đương 404.000.000 đồng, doanh thu cổ tức tương đương 1.496.794.000 đồng của năm 2018 và 1.172.374.140 đồng của 10 tháng đầu năm 2019 được sử dụng để phân chia lợi nhuận.

100% số phiếu có quyền biểu quyết của các thành viên Ban Đại diện Quỹ biểu quyết nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến

Phương án phân bổ nguồn phân chia lợi nhuận đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước của Quỹ VCAMBF được thông qua

Cuộc họp kết thúc lúc 10h30 cùng ngày.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 04 (bốn) bộ. Ban Đại diện Quỹ, Ngân hàng Giám sát BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa mỗi bên giữ 01 (một) bộ, Công ty Quản lý Quỹ giữ 01 (một) bộ.

Đại diện Ban Đại diện Quỹ

Cung Trần Việt

Thành viên Ban Đại diện Quỹ

Đại diện Công ty Quản lý Quỹ

Nguyễn Minh Tùng

Giám Đốc Quỹ

Ban kiểm phiếu

Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Trưởng Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu

Trần Đỗ Quyên

Thành viên Ban kiểm phiếu